

Số: /BC-UBND

Krông Nô, ngày tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác CCHC, công tác khắc phục, cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC, SIPAS, PAPI của huyện 8 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 4 tháng cuối năm 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

* Về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

Trong thời gian qua, các phòng, ban đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ, phấn đấu từng bước hoàn thành các mục tiêu đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2024 của UBND huyện (Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 04/01/2024). Tính đến thời điểm này, các phòng, ban, đơn vị, địa phương đã tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện được 32/45 hoạt động đạt 71% kế hoạch đề ra. Các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch đều được các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai tham mưu và tổ chức thực hiện cơ bản đảm bảo đúng tiến độ, còn một số nhiệm vụ đang được triển khai và tổ chức thực hiện vào 4 tháng cuối năm 2024.

UBND huyện Về công tác khắc phục và cải thiện nâng cao chỉ số CCHC (Par Index): Trên cơ sở công bố kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC cấp huyện của tỉnh Đắk Nông, năm 2023 kết quả Chỉ số CCHC huyện Krông Nô đạt 85,96/100 điểm, đạt chỉ số 85,96%, tiếp tục duy trì ở vị trí thứ 1/8 huyện, thành phố, xếp loại Tốt; vào ngày 19/3/2024, UBND huyện đã tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá công tác CCHC năm 2023; triển khai phương hướng nhiệm vụ khắc phục những tồn tại hạn chế nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC, chỉ số SIPAS năm 2024; Kết thúc hội nghị UBND huyện đã khẩn trương xây dựng Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện về duy trì, cải thiện nâng cao chỉ số Cải cách hành chính của huyện năm 2024. Kế hoạch đề ra 97 nhiệm vụ cụ thể, đến nay các phòng ban, đơn vị, địa phương đã và đang triển khai thực hiện được 69 nhiệm vụ đạt 71,13% kế hoạch, còn 28 nhiệm vụ đang thực hiện, chưa đến kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2024 của UBND huyện về tổ chức Tổ chức mở lớp tập huấn, phổ biến nghiệp vụ đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính và nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức trên địa bàn huyện năm 2024. Hội nghị được tổ chức vào ngày 09/8/2024, có 100 cán bộ công chức làm công tác cải cách hành chính tại các phòng ban, UBND các xã, thị trấn tham gia.

UBND huyện tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện về triển khai nhân rộng sáng kiến cải cách

hành chính “Ngày không viết” và “Ngày không hẹn”.

Ngoài ra, trong 8 tháng đầu năm UBND huyện, BCĐ công tác CCHC huyện đã tích cực ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành về công tác CCHC gửi các cơ quan đơn vị triển khai thực hiện. Nhằm nâng cao hiệu lực hiệu quả trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC, phát huy vai trò người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC; chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch CCHC năm 2024¹.

* Về kiểm tra công tác CCHC

Ngày 04/7/2024, UBND huyện Krông Nô ban hành Kế hoạch số 201/KH-UBND về kiểm tra liên ngành công tác cải cách hành chính năm 2024. Đoàn kiểm tra đã thực hiện kiểm tra tại 02 đơn vị (UBND các xã: Nam Xuân, Nam Đà), đoàn sẽ tiếp tục kiểm tra 06 đơn vị còn lại hoàn thành trước ngày 15/10/2024. Qua kiểm tra đã chỉ ra một số hạn chế thiếu sót trong triển khai thực hiện công tác CCHC tại đơn vị:

-Kết quả kiểm tra tại UBND xã Nam Xuân: UBND xã Nam Xuân đã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong CCHC, đã có sự chủ động đồng bộ, kịp thời. Chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC nói chung và xử lý trên Cổng dịch vụ công của tỉnh nói riêng đã có chuyển biến tích cực. Bên cạnh kết quả tích cực đạt được, thì vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót, sai phạm như: TTHC dịch vụ công trực tuyến đã phát sinh hồ sơ nhưng còn thấp (*tỷ lệ thủ tục phát sinh hồ sơ trực tuyến là 12% (có 14/117 TTHC phát sinh hồ sơ trực tuyến theo Quyết định số 889/QĐ-UBND của UBND tỉnh), chủ yếu ở các lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch, Bảo trợ xã hội, Người có công*); chưa thực hiện đúng quy trình văn thư - lưu trữ; chưa triển khai chứng thực bản sao điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của UBND huyện.

Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm Một cửa chưa đạt 100 % theo quy định, vẫn còn tình trạng hồ sơ tiếp nhận không qua Cổng dịch vụ công tỉnh (*Thi đua - Khen thưởng 02/03 hồ sơ (tỷ lệ 66,6 %); Tư pháp - Hộ tịch: 541/1.072 hồ sơ (tỷ lệ 50,46 %) , tôn giáo 01/01 hồ sơ (tỷ lệ 100%)*).

¹ Các văn bản chỉ đạo điều hành cụ thể như: Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 công bố chỉ số CCHC năm 2023 của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Krông Nô; Công văn số 932/UBND-NV ngày 06/5/2024 về triển khai, quán triệt kết quả các chỉ số PAR IDER, SIPAS, PAPI năm 2023 tỉnh Đắk Nông; Công văn số 608/UBND-NV 27/3/2024 triển khai các nội dung đề xuất, kiến nghị của Sở Nội vụ; Công văn số 150/UBND-NV ngày 18/01/2024 về triển khai một số nhiệm vụ nâng cao chỉ số CCHC năm 2024; Công văn số 878/UBND-NV ngày 26/4/2024 về nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện; Công văn số 1996/BCĐCCHS-ISO ngày 05/9/2024 triển khai thực hiện kết luận của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại Thông báo số 363/TB-VPCP ngày 06/8/2024 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 11/BCĐCCHC-NV ngày 03/01/2024 triển khai thực hiện thông báo số 489/TB-CP ngày 28/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại Phiên họp thứ sáu; Công văn số 416/BCĐ-VP ngày 05/3/2024 triển khai thực hiện kết luận của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại thông báo số 53/TB-VPCP ngày 15/02/2024 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 683/UBND-VP ngày 05/4/2024 về nghiêm túc triển khai công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; Công văn số 1293/UBND-VP ngày 17/6/2024 về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; công văn số 1809/UBND-VP ngày 12/8/2024 về tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải cách, cải cách TTHC, chuyển đổi số, đề án 06 trên địa bàn huyện.

Công tác tuyên truyền công tác CCHC chưa đa dạng; việc chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng an sinh xã hội không dùng tiền mặt còn đạt thấp 6,39 %, công tác phối hợp xác thực ngành lao động với Dịch vụ công quốc gia về Dân cư đối với dữ liệu người lao động, có công mới đạt 78,5 %, công tác làm giàu dữ liệu về, cấp CCCD, định danh điện tử chưa đạt chỉ tiêu giao...

-Kết quả kiểm tra tại UBND xã Nam Đà: UBND xã Nam Đà đã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong CCHC, đã có sự chủ động đồng bộ, kịp thời. Chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC nói chung và xử lý trên Cổng dịch vụ công của tỉnh nói riêng đã có chuyển biến tích cực, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cao hơn so với các năm trước. Đã chủ động nghiên cứu các giải pháp sáng kiến nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại đơn vị; công tác đối thoại với Nhân dân theo Điều 125 Luật tổ chức chính quyền địa phương được triển khai thường xuyên, có hiệu quả.

Bên cạnh kết quả tích cực đạt được, thì vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót, sai phạm như: TTHC dịch vụ công trực tuyến đã phát sinh hồ sơ chiếm tỷ lệ cao hơn so với các đơn vị khác trong địa bàn huyện, nhưng chỉ tập trung ở một số thủ tục (*tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh hồ sơ là 21,4 % (có 25/117 thủ tục phát sinh hồ sơ trực tuyến theo Quyết định số 889/QĐ-UBND của UBND tỉnh), chủ yếu ở các lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch, Bảo trợ xã hội, Người có công*); chưa triển khai chứng thực bản sao điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của UBND huyện.

Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên Cổng dịch vụ công tỉnh chưa đạt 100 % theo quy định, vẫn còn tình trạng hồ sơ không tiếp nhận qua Cổng dịch vụ công tỉnh (*Tư pháp - Hộ tịch: 1.040/1.655 hồ sơ (chiếm 37 %), văn hóa cơ sở (14/14 hồ sơ (tỷ lệ 100 %), lĩnh vực tôn giáo từ đầu năm tới thời điểm kiểm tra chưa phát sinh hồ sơ, nhưng qua kiểm tra hồ sơ năm 2023 đơn vị chưa tiếp nhận qua Cổng dịch vụ công của tỉnh*).

Việc chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng an sinh xã hội không dùng tiền mặt còn đạt thấp 16,07 %, công tác phối hợp xác thực ngành lao động với Dịch vụ công quốc gia về Dân cư đối với dữ liệu người lao động, có công mới đạt 78,75 %...

*** Về công tác tuyên truyền CCHC**

Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC được UBND huyện thường xuyên quan tâm, chỉ đạo. Trong kỳ, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện đã duy trì thực hiện chuyên mục tuyên truyền CCHC - Chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh, truyền hình với thời lượng 70 phút; xây dựng 78 tin bài đăng tải trên các trang mạng xã hội zalo, facebook..., đăng tải trên Trang thông tin điện tử 15 tin, bài.

*** Về sự năng động trong công tác CCHC:**

UBND huyện đã phát động phong trào thi đua CCHC trên địa bàn huyện

Krông Nô năm 2024²; dự kiến sẽ tổ chức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC vào dịp Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2024.

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban đơn vị, UBND các xã thị trấn tích cực triển khai cho CBCCVC của đơn vị, địa phương nghiên cứu xây dựng các sáng kiến hoặc giải pháp mới trong triển khai nhiệm vụ CCHC. Hiện nay đang triển khai thực hiện 02 sáng kiến kinh nghiệm trên địa bàn huyện:

Sáng kiến thứ 1: UBND huyện ban hành Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 04/3/2024 về nâng cao chất lượng hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Krông Nô triển khai đến các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn để triển khai thực hiện; thành lập Tổ hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Krông Nô tại Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 gồm 26 thành viên, phân công 03 thành viên tổ trực vào ngày thứ Tư hàng tuần thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến từ ngày 15/3-30/9/2024.

Sáng kiến thứ 2: UBND xã Nam Đà thực hiện mô hình Tổ hỗ trợ công dân đăng ký tài khoản ứng dụng VNEID; sử dụng dịch vụ công trực tuyến và hỗ trợ hướng dẫn thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn xã Nam Đà.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế

1.1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

UBND huyện tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Công văn số 807/UBND-VP ngày 05/5/2022 của UBND huyện về việc rà soát, ban hành thay thế, điều chỉnh, bổ sung Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

Trong 8 tháng đầu năm 2024, đã thực hiện thẩm định 03 dự thảo văn bản QPPL: Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND&UBND huyện Krông Nô (Báo cáo thẩm định số 15/BC-PTP ngày 06/3/2024); Quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra huyện Krông Nô (Báo cáo thẩm định số 32/BC-PTP ngày 06/5/2024); Quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện (Báo cáo thẩm định số 51/BC-PTP ngày 01/7/2024). Đến nay, UBND huyện đã ban hành 02 Quyết định QPPL: Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND&UBND huyện; Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra huyện.

² Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 21/2/2024 về việc phát động phong trào thi đua CCHC trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2024.

Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL luôn được chú trọng, có chất lượng, thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định, các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, không có văn bản nào vi phạm về quy trình, thủ tục, thẩm quyền.

1.2. Tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

UBND huyện ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện (*Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 08/02/2024*); Kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện (*Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 08/02/2024*); Công văn triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 trên địa bàn huyện (*Công văn số 677/UBND-TP ngày 04/4/2024*); Công văn số 920/UBND-VP triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành; Công văn số 967/UBND-TP ngày 08/5/2024 về việc đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật trong năm 2024 trên địa bàn huyện Krông Nô.

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 11/3/2024 về kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện năm 2024; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 19/4/2024 về tập huấn nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện.

Thực hiện Công văn số 481/STP-VBPL ngày 10/4/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông về việc cập nhật thông tin dữ liệu về PBGDPL và phối hợp khảo sát thực trạng đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Phòng Tư pháp đã ban hành Công văn số 40/PTP ngày 15/4/2024 hướng dẫn UBND các xã, thị trấn cập nhật thông tin dữ liệu về PBGDPL và phối hợp khảo sát thực trạng đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Qua kết quả rà soát có 12/12 đơn vị (đạt 100%) đã thực hiện khảo sát thực trạng đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng hình thức trực tuyến, trên địa chỉ: <https://forms.gle/FrZZNCAkKxMhpbAD6>.

1.3. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 20/2/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 6, kỳ họp bất thường lần thứ 5; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 27/02/2024 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2024. Theo đó, Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn đã ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo với các nội dung: Ban hành Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở; Kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyên truyền, PBGDPL; rà soát, kiện toàn Tổ hòa giải ở cơ sở, tủ sách pháp luật.

Triển khai Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp

luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2024 – 2030” trên địa bàn huyện Krông Nô.

Ngoài ra, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 100/QĐ-HĐPH ngày 21/3/2024 Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Krông Nô năm 2024; Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 27/5/2024 về triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn huyện Krông Nô.

Công tác Phổ biến giáo dục pháp luật: Trong kỳ báo cáo đã tổ chức được 18 hội nghị tuyên truyền, PBGDPL có khoản 630 lượt người tham dự (Nội dung chủ yếu: luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; luật phòng chống bạo lực gia đình; pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Nhà ở (sửa đổi); Luật Đất đai (sửa đổi); Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi); luật nghĩa vụ quân sự; Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành...); Đăng tải công khai thông tin về Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện như: Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL và Tổ Thư ký giúp việc của HĐPH cấp huyện; Danh sách báo cáo viên pháp luật cấp huyện... lên trang thông tin điện tử của huyện/ Chuyên mục phổ biến giáo dục pháp luật.

Phối hợp với Sở Tư pháp, trung tâm tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, Ban dân vận huyện, Phòng Dân tộc và UBND các xã tổ chức 09 hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho các đối tượng tại các xã, có khoản 422 lượt người tham dự. Nội dung tuyên truyền: Luật Căn cước; Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Nhà ở (sửa đổi); Luật Đất đai (sửa đổi); Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi); Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật trợ giúp pháp lý; quy định pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo; Luật hộ tịch, Luật hôn nhân và gia đình...

1.4. Kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL

UBND huyện đã ban hành các văn bản triển thực hiện: Công văn số 34/UBND-TP ngày 05/01/2024 về việc đôn đốc thực hiện công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực năm 2023; Báo cáo số 30/BC-UBND ngày 15/01/2024 về công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực năm 2023; Báo cáo số 63/UBND ngày 30/01/2024 về đánh giá thực trạng thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; văn bản đôn đốc thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn huyện Krông Nô kỳ 2019 - 2023 (Công văn số 140/UBND-TP ngày 18/01/2024); Công văn số 2682/UBND-TP về việc góp ý dự thảo Kế hoạch kiểm tra, rà soát và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch công tác pháp chế năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô kỳ 2019 - 2023; Báo cáo số 100/BC-UBND ngày 28/02/2024 về kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn huyện Krông Nô; Kế hoạch số

66/KH-UBND ngày 22/02/2024 về kiểm tra, rà soát và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2024.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 3535/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về việc ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2024; Quyết định số 3533/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá, đơn giản hoá thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2024; Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 28/12/2022 về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Krông Nô.

Về rà soát, đơn giản hóa TTHC: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên những TTHC, văn bản QPPL có quy định về TTHC mới được ban hành hoặc sửa đổi, thay thế hoặc bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của từng ngành, lĩnh vực để áp dụng, thực hiện và tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết TTHC của tổ chức và công dân khi có yêu cầu. Đến thời điểm hiện tại, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đề nghị cắt giảm thời gian thực hiện TTHC đối với thủ tục Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản (Mã TTHC: 2.001827) từ 15 ngày còn 12 ngày (*giảm 20%*).

Tình hình, kết quả nhập dữ liệu về quy định TTHC: Hiện tại, UBND huyện đang phối hợp với VNPT Đắk Nông và các đơn vị liên quan để thực hiện rà soát và đồng bộ các TTHC lên Cổng dịch vụ công quốc gia theo Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; rà soát, làm sạch dữ liệu đối với các hồ sơ TTHC đang bị treo trên Cổng dịch vụ công tỉnh từ các năm trước (*từ ngày 02/12/2023 đến 02/6/2024 đã thực hiện xử lý làm sạch 856 hồ sơ bị treo, tồn từ các năm trước*).

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Trong 8 tháng đầu năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến 16/9/2024), các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tiếp nhận được 18.032 hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông (trong đó: Tiếp nhận trong kỳ: 15.674 hồ sơ (3.756 hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến); từ kỳ trước chuyển sang: 2.558 hồ sơ) liên quan đến TTHC ở các lĩnh vực: Đăng ký kinh doanh; Đất đai; Bảo trợ xã hội; Người có công; Xây dựng; Tư pháp - Hộ tịch... Đã giải quyết 13.965 hồ sơ, trong đó: 13.285 hồ sơ đã được giải quyết xong đúng, trước hạn chiếm 95,1%; 680 hồ sơ trả quá hạn, chiếm tỷ lệ 4,9%; hồ sơ đang giải quyết là 1.996. Hồ sơ đã hủy hoặc trả lại do không đủ điều kiện giải quyết là 1701 hồ sơ. (*Có phụ lục chi tiết kèm theo*).

Đến ngày 15/9/2024, các TTHC lĩnh vực Đất đai mới ban hành theo Quyết định 1032/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông chưa

thể tiếp nhận trên phần mềm do Sở Tài nguyên & Môi trường và các đơn vị liên quan chưa xây dựng xong quy trình điện tử giải quyết TTHC để thực hiện tiếp nhận trên phần mềm.

Định kỳ thứ 2 hàng tuần, Văn phòng HĐND và UBND huyện rà soát và báo cáo kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn huyện. Đồng thời, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị (đối với những TTHC trễ hạn) tập trung giải quyết xử lý dứt điểm và có văn bản xin lỗi đến các cá nhân và tổ chức thực hiện TTHC. Đến nay, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Nội vụ vẫn chưa nhận được các Phiếu xin lỗi và hẹn trả kết quả đối với các hồ sơ giải quyết trễ hạn của các đơn vị, địa phương.

Thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm soát TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hành vi hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. UBND huyện Krông Nô đã chỉ đạo thực hiện đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử huyện và thông báo rộng rãi đến các xã, thị trấn các thông tin về địa chỉ, email, số điện thoại của cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị để kịp thời tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Trong 8 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn huyện Krông Nô không nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến các quy định hành chính.

Thường xuyên rà soát, cập nhật, niêm yết công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các cấp trên địa bàn huyện. Đến nay, UBND huyện đã triển khai thực hiện niêm yết TTHC bằng mã QR-code tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã và trên Trang thông tin điện tử huyện.

Đối với kết quả đánh giá, đo lường chất lượng giải quyết TTHC: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 05/8/2024 về Khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện và cấp xã trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2024. Nhằm đánh giá khách quan chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công của UBND huyện. Thông qua đó nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ, sự hài lòng về lợi ích của người dân, cung cấp dịch vụ hành chính và năng lực, đạo đức của công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Thời gian tổ chức khảo sát: **từ ngày 05/8/2024 đến ngày 15/9/2024**. Hiện tại các đơn vị đang tổng hợp kết quả khảo sát và gửi về Văn phòng HĐND&UBND huyện để tiến hành tổng hợp, phân tích, đánh giá và kiến nghị, đề xuất các giải pháp khắc phục, cải tiến, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện và cấp xã bằng văn bản trên cơ sở kết quả khảo sát

mức độ hài lòng theo những nội dung đã được xây dựng trong phiếu khảo sát và báo cáo UBND huyện đúng thời gian quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước

Đến nay, UBND huyện đã có 13/13 Phòng chuyên môn kiện toàn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định.

Tổng số biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính cấp huyện năm 2023: Được giao: 84 biên chế, hiện nay đang sử dụng: 80 biên chế; tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được giao: 1.282 người, hiện đang sử dụng 1.253 người; cán bộ, công chức cấp xã được giao 270 người, hiện đang sử dụng: 261 người. Việc sử dụng biên chế công chức và số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đúng quy định.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 05/01/2024 về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2024. Trong 8 tháng đầu năm 2024 đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 38 người, trong đó: 23 Kế toán trưởng học, 10 công chức địa chính xã, 05 công chức Tài chính - Kế toán cấp xã.

Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 về việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện.

Về việc tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại giữa lãnh đạo UBND xã với Nhân dân trên địa bàn (theo quy định tại Điều 125, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015): Hiện nay 12/12 xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị trao đổi đối thoại giữa lãnh đạo UBND cấp xã với nhân dân. Có 01 xã đã tổ chức hội nghị đối thoại cụ thể như: UBND xã Nam Đà đã tổ chức thành công hội nghị vào ngày 16/4/2024 với 76 người dân tham dự với 10 ý kiến, đã trả lời trực tiếp tại Hội nghị. Còn 11 xã, thị trấn còn lại dự kiến tổ chức hội nghị vào quý IV năm 2024.

4. Cải cách chế độ công vụ

Ngay sau có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông về việc xây dựng vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng vị trí việc làm của từng đơn vị theo Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan; tháng 10/2023, UBND huyện đã trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm các Phòng, ban chuyên môn cấp huyện (đối với các đơn vị đã có văn bản hướng dẫn) nhưng được chưa phê duyệt. Căn cứ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Đắk Nông, UBND huyện chỉ đạo các Phòng, ban, đơn

vị sự nghiệp xây dựng Đề án vị trí việc làm trình UBND huyện phê duyệt. Đến nay, đã có 22/22 Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

Thực hiện tuyển dụng, công chức, viên chức: Triển khai Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện Krông Nô về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập huyện Krông Nô năm 2024, đến nay UBND huyện đã hoàn thành tuyển dụng 29 viên chức sự nghiệp; Triển khai Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 21/3/2024 của UBND huyện Krông Nô về việc tuyển dụng công chức cấp xã huyện Krông Nô năm 2024, hiện nay UBND huyện đã hoàn thành tuyển dụng 16 công chức cấp xã.

Bổ nhiệm lãnh đạo quản lý: UBND huyện đã thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 07 chức danh lãnh đạo, quản lý trường học; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 05 chức danh lãnh đạo Phòng cấp huyện, các trường hợp bổ nhiệm được thực hiện đúng quy định.

UBND huyện triển khai thâm định chức danh nghề nghiệp và xếp lương mới đối với 449 viên chức giáo viên, dự kiến hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức: UBND huyện Krông Nô đã tiếp tục quán triệt và triển khai nghiêm túc, sâu rộng Chỉ thị số 13/CT-UBND đến các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn; chỉ đạo Tổ kiểm tra công vụ theo Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 thực hiện kiểm tra công vụ thường xuyên tại 03 xã, thị trấn trên địa bàn huyện (gồm UBND các xã: Tân Thành, Đăk Sôr, Nam Xuân). Qua kiểm tra, cho thấy các đơn vị đều thực hiện nghiêm quy định về giờ giấc làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, không có trường hợp nào vi phạm, sai phạm dẫn đến phải thi hành các mức kỷ luật. Trong 8 tháng đầu năm đường dây nóng của Tổ kiểm tra công vụ huyện đã tiếp nhận 02 cuộc gọi của công dân liên quan đến việc tiếp nhận và giải quyết của CBCC tại bộ phận Một cửa xã Tân Thành và xã Đăk Drô, qua báo cáo của các đơn vị đến nay nội dung phản ánh của công dân đã được giải quyết.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng: UBND huyện đã tổ chức được 02 lớp, lớp 1: tập huấn, phổ biến nghiệp vụ đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính và nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức trên địa bàn huyện năm 2024. Hội nghị được tổ chức vào ngày 09/8/2024, có 100 cán bộ công chức làm công tác cải cách hành chính tại các phòng ban, UBND các xã, thị trấn tham gia; lớp 2: tập huấn công tác văn thư - lưu trữ, hội nghị tổ chức ngày 07/8/2024, có 54 cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn thư lưu trữ tại UBND các xã thị trấn và 42 trường học trên địa bàn huyện. Qua theo dõi của Phòng Nội vụ cơ bản các CBCCVC trên địa bàn huyện chấp hành nghiêm việc tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh của huyện khi được triệu tập; UBND huyện đã triển khai đăng ký các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức viên chức năm 2024, cử 168 cán bộ công chức, viên chức và Trưởng các thôn, buôn, bon trên địa bàn huyện tham gia 07 lớp đào tạo, bồi dưỡng do Sở Nội vụ tổ chức.

Thanh tra huyện cũng đã triển khai công tác thanh tra chuyên đề năm

2024 về trách nhiệm thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Krông Nô đối với các đơn vị như: Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả huyện (thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện), Phòng Tài Nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND xã Quảng Phú. Nhìn chung, qua công tác thanh tra một số đơn vị, địa phương, cơ bản các đơn vị đã thực hiện tương đối tốt các quy định của pháp luật về thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công hành chính cho tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại hạn chế (không có đơn vị nào bị xử lý hành chính và kinh tế) và hiện nay đã được các đơn vị, địa phương khắc phục và báo cáo kết quả về Thanh tra huyện.

5. Cải cách tài chính công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư XDCB được giao năm 2024 là 132.673,394 triệu đồng (Bao gồm cả nguồn ngân sách tỉnh quản lý và phân bổ là 55.570 triệu đồng; nguồn vốn ngân sách huyện quản lý và phân bổ là 73.729,802 triệu đồng (đã trừ phần trích về cho Quỹ phát triển đất tỉnh: 11.788 triệu đồng, trích về cho các xã tiền bán đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện đối ứng các chương trình mục tiêu quốc gia và đầu tư khác: 17.969 triệu đồng); nguồn vốn ngân sách quản lý và phân bổ: 3.373,592 triệu đồng).

Kết quả giải ngân tính đến 14/8/2024 là 51.770,871/132.673,394 triệu đồng, đạt 39,02% Kế hoạch vốn và đạt 43,75% vốn đã bố trí (51.770,871/118.343,394 triệu đồng)

UBND huyện đã thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý Nhà nước. Đã thực hiện áp dụng cho 13 đơn vị quản lý hành chính thuộc UBND cấp huyện, 01 đơn vị trực thuộc Huyện ủy (Văn phòng Huyện ủy) và 03 đơn vị quản lý hành chính thuộc UBND cấp xã do huyện quản lý (xã Nam Đà, Đức Xuyên và thị trấn Đắk Mâm); thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với 46 đơn vị sự nghiệp công lập, được sắp xếp tổ chức theo bộ máy cụ thể: Số đơn vị tự đảm bảo chi đầu tư và chi thường xuyên: Không; Số đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên: 01 đơn vị; Số đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên: Không; Số đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: 45 đơn vị.

Thực hành tiết kiệm chống lãng phí: UBND huyện ban hành Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; triển khai thực hiện Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024, cắt giảm chi thường xuyên ngân sách nhà nước, nguồn thu phí được khấu trừ để lại, nguồn thu sự nghiệp, thu khác được để lại theo chế độ được giao đầu năm 2024 để chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn số tiền: 728.052.201 đồng (*Bảy trăm hai mươi tám triệu, không trăm năm mươi hai ngàn, hai trăm lẻ một đồng*) (Tại công văn số 1905/UBND-TCKH ngày 23/8/2024)

UBND huyện thực hiện bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước cho các cơ quan thực hiện mua sắm tài sản với tổng số tiền: 242.400.000đ (tại Quyết

định số 254/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND huyện Krông Nô). Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện lập thủ tục mua sắm theo đúng trình tự thủ tục, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả.

UBND huyện ban hành Công văn số 299/UBND-TCKH ngày 06/02/2024 về việc thực hiện điều chuyển tài sản công theo Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh; Công văn số 326/UBND-TCKH ngày 20/02/2024 về việc xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức ở các đơn vị hành chính đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021 và phương án thực hiện giai đoạn 2023 - 2030. Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị đã chấp hành đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả, việc đầu tư xây dựng, mua sắm đúng theo quy định. Các đơn vị thực hiện công khai kế hoạch mua sắm, công khai kết quả mua sắm tài sản và công khai các nội dung khác theo quy định tại Thông tư 144/2017/TT-BTC, thực hiện mở sổ theo dõi, quản lý tài sản theo đúng chế độ kế toán và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, xây dựng quy chế tài sản công theo hướng dẫn tại Thông tư 144/2017/TT-BTC. Ngay từ đầu năm, các cơ quan, đơn vị đã tiến hành thực hiện việc xây dựng tách riêng Quy chế tài sản công và Quy chế chi tiêu nội bộ.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 về ban hành Kế hoạch huyện đổi số huyện Krông Nô năm 2024, kế hoạch đề ra 10 nhiệm vụ, hiện nay đã hoàn thành được 08/10 nhiệm vụ, đạt 80%.

Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử từ cấp huyện đến cấp xã: Trong 8 tháng đầu năm, (từ ngày 01/01/2024 đến 16/9/2024), qua báo cáo kết quả theo dõi của Văn phòng HĐND & UBND huyện, số văn bản ban hành trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành từ cấp huyện đến cấp xã là 26.434 văn bản, trong đó có 24.936 văn bản được ban hành hoàn toàn điện tử theo quy định, đạt tỷ lệ 94,3%. Một số UBND cấp xã và đơn vị trường học có tỷ lệ văn bản điện tử thấp, ảnh hưởng đến kết quả chung của toàn huyện. (Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Nâng cao Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình: Trong 8 tháng đầu năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến 16/9/2024), các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tiếp nhận được 3.441/18.032 hồ sơ DVC trực tuyến một phần và toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông (đạt tỷ lệ 19,1%). Hiện nay, nội dung này chưa đạt tỉ lệ cao, do Phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh chưa được tích hợp các Phần mềm chuyên ngành của các Bộ, ngành đối với lĩnh vực: Hộ tịch, Bảo trợ xã hội, Người có công, Đăng ký kinh doanh, Chứng thực...bên cạnh đó, người dân còn hạn chế trong việc tiếp cận thông tin, chưa thật sự ủng hộ, quan tâm đến công tác cải cách TTHC; chưa yên tâm, tin tưởng khi lựa chọn nộp hồ sơ trực tuyến hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích; còn tâm lý lo sợ bị mất, thất lạc hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến chỉ phát sinh ở một số lĩnh vực như: Thi đua - Khen thưởng, Công thương và Tư pháp - Hộ tịch...

7. Nội dung tác động của CCHC đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

7.1. Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Trung ương nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tăng nhanh số lượng hộ kinh doanh, hợp tác xã thành lập mới trong năm 2024, đảm bảo năm 2024 cao hơn so với năm 2023: Trong 8 tháng đầu năm trên địa bàn huyện có 04 doanh nghiệp được thành lập mới với tổng vốn điều lệ là 41 tỷ đồng, và 04 Hợp tác xã được thành lập với tổng vốn điều lệ 7,2 tỷ đồng, 146 hộ kinh doanh thành lập mới.

Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo ngành, lĩnh vực để thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND huyện giao năm 2024: Nội dung này đánh giá vào cuối năm 2024.

7.2. Khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- *Đối với việc khảo sát Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính cấp xã trên địa bàn huyện (Chỉ số SIPAS cấp xã):* UBND huyện đã ban hành Thực hiện Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Krông Nông về khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp xã trên địa bàn huyện Krông Nông năm 2024. Giao cho Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Hiện nay Phòng Nội vụ đang thực hiện Hiện nay đang triển khai lập danh sách đối tượng khảo sát, in ấn phiếu. Dự kiến thực hiện khảo sát trong tháng 10 năm 2024.

- *Đối với Kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính cấp huyện do Sở Nội vụ khảo sát (Chỉ số SIPAS cấp huyện):* Hiện nay Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 2146/SNV-CCHCVTL ngày 21/8/2024 về việc lập danh sách triển khai đo lường sự hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2024. UBND huyện đã ban hành công văn số 1924/UBND-NV ngày 26/8/2024 gửi các xã, thị trấn có liên phối hợp điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính cấp huyện để xác định Chỉ số SIPAS của UBND huyện năm 2024. UBND huyện cũng đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thông tin tuyên truyền để cán bộ, công chức, người dân ở địa phương nhận thức đầy đủ, chính xác về mục đích, nội dung và yêu cầu của việc triển khai đo lường sự hài lòng, đặc biệt là để người dân tham gia trả lời phiếu khảo sát đầy đủ, chính xác, khách quan. Kết quả sẽ do Sở Nội vụ công bố vào cuối năm 2024, tuy nhiên để nâng cao chỉ số hài lòng của người dân trên địa bàn huyện đòi hỏi sự chung tay vào cuộc của các cấp các ngành đồng đều ở tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là chính quyền địa phương các cấp và thủ trưởng các ngành có liên quan đến 09 nhóm chính sách.

Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn huyện: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 12/8/2024 về Cải thiện, nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn huyện Krông Nông năm 2024. Đồng thời triển khai các văn

bản chỉ đạo, điều hành nâng cao Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, đặc biệt là chính quyền cấp cơ sở; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế năm 2023 và cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2024.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC của UBND huyện trong 8 tháng đầu năm 2024 được đẩy mạnh; công tác CCHC tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của cơ quan cấp trên và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị; các văn bản chỉ đạo, điều hành được hướng dẫn, triển khai kịp thời.

Các nhiệm vụ về công tác CCHC được người đứng đầu các Phòng, ban thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động hành chính đã góp phần nâng cao công tác lãnh đạo quản lý, theo dõi và xử lý các nhiệm vụ chuyên môn.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Tình trạng hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn vẫn còn; chậm cập nhật hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công tỉnh, tình trạng hồ sơ xử lý trễ hạn vẫn còn nhiều, đặc biệt là hồ sơ trễ hạn lĩnh vực đất đai.

- Phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chưa được tích hợp các Phần mềm chuyên ngành: Hộ tịch, Molisa, bảo trợ xã hội, người có công, đăng ký kinh doanh... hiện tại 01 hồ sơ cán bộ, công chức đang phải tiếp nhận và xử lý song song 02 phần mềm nên làm cho khối lượng công việc tăng lên gấp đôi từ đó ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ cho người dân và tổ chức.

- Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần được tiếp nhận và giải quyết còn thấp. Nguyên nhân: Công tác tuyên truyền, hướng dẫn của một số cán bộ, công chức của làm công tác CCHC còn chưa hiệu quả, chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc tiếp nhận giải quyết TTHC bằng hình thức trực tuyến bên cạnh đó một bộ phận dân cư, chủ yếu là lao động nông thôn, người dân tộc thiểu số kinh tế còn khó khăn, khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin còn thấp, không có điều kiện tiếp xúc với máy tính, sử dụng mạng internet, truy cập để thực hiện giao dịch TTHC trên môi trường mạng.

- Một số phòng, ban, đơn vị đang thiếu biên chế so với nhu cầu nhiệm vụ được giao, một công chức phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng tham mưu cũng như sự quan tâm sâu sát đối với các nhiệm vụ lĩnh vực CCHC được giao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 4 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung trong kế hoạch CCHC và kế

hoạch khắc phục nâng cao chỉ số CCHC, chỉ số SIPAS, chỉ số PAPI của huyện năm 2024, phấn đấu hoàn thành 100% các nhiệm vụ đã đề ra.

2. Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch năm 2024.

3. Tổ chức đo khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp xã trên địa bàn huyện năm 2024.

4. Tổ chức kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền, xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện. Triển khai, đôn đốc thực hiện công tác rà soát, cập nhật văn bản QPPL trên địa bàn huyện, đảm bảo các văn bản QPPL được rà soát thường xuyên để xây dựng hệ thống pháp luật tại huyện được thống nhất, hợp pháp.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu; đẩy mạnh, tuyên truyền sử dụng Dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh số hóa kết quả giải quyết TTHC.

6. Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính công, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách, thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; giải quyết kịp thời kiến nghị sau kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách nhà nước.

7. Tiếp tục nghiên cứu xây dựng sáng kiến hoặc giải pháp mới, cách làm mới trong triển khai nhiệm vụ CCHC. Áp dụng có hiệu quả thiết thực trong cơ quan, đơn vị, địa phương và có khả năng nhân rộng đến các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

8. Phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ góp phần giúp huyện hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND huyện giao, phấn đấu đạt 100% chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch.

9. Tổ chức đánh giá, chấm điểm, xác định chỉ số cải cách hành chính cấp huyện, cấp xã năm 2024.

Kết quả thực hiện công tác CCHC, công tác khắc phục, cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC, SIPAS, PAPI của huyện 8 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 4 tháng cuối năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV (n).

CHỦ TỊCH

Ngô Xuân Hà

BÁO CÁO
Kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 15/09/2024

STT	Đơn vị	Hồ sơ tiếp nhận				Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ chưa giải quyết			Hồ sơ đang tạm dừng	Hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết	Hồ sơ đã hủy	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn %	Tỷ lệ giải quyết quá hạn %	Ghi chú
		Tổng số hồ sơ	Tồn kỳ trước	Tiếp nhận trong kỳ		Tổng số hồ sơ	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số hồ sơ	Trong hạn	Quá hạn						
				Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp												
1	Bộ phận TN&TKQ huyện	11093	1830	850	8413	8434	7994	440	1252	105	1147	307	1068	13	94,8 %	5,2 %	
2	UBND xã Nam Đà	782	75	605	102	687	671	16	76	4	72	0	19	0	97,7 %	2,3 %	
3	UBND thị trấn Đắk Mâm	887	89	314	484	789	751	38	58	4	54	5	34	1	95,2 %	4,8 %	
4	UBND xã Buôn Choah	205	34	82	89	150	149	1	42	1	41	0	10	3	99,3 %	0,7 %	
5	UBND xã Nam Xuân	884	76	407	401	643	616	27	97	12	85	4	133	4	95,8 %	4,2 %	
6	UBND xã Năm N'Đir	417	29	201	187	313	291	22	41	5	36	1	54	8	93 %	7 %	
7	UBND xã Năm Nung	658	104	199	355	518	488	30	93	9	84	5	36	6	94,2 %	5,8 %	
8	UBND xã Quảng Phú	866	87	323	456	621	589	32	103	12	91	6	123	10	94,8 %	5,2 %	
9	UBND xã Tân Thành	321	62	136	123	237	219	18	51	3	48	0	30	3	92,4 %	7,6 %	
10	UBND xã Đắk Drô	723	95	51	577	586	555	31	96	8	88	10	26	5	94,7 %	5,3 %	
11	UBND xã Đắk Nang	337	12	140	185	269	262	7	27	10	17	0	36	5	97,4 %	2,6 %	
12	UBND xã Đắk Sôr	464	24	236	204	395	388	7	21	1	20	0	48	0	98,2 %	1,8 %	
13	UBND xã Đức Xuyên	385	41	212	132	323	312	11	35	1	34	0	23	3	96,6 %	3,4 %	
Tổng cộng		18022	2558	3756	11708	13965	13285	680	1992	175	1817	338	1640	61	95,1 %	4,9 %	

**Báo cáo kết quả tiếp nhận hồ sơ DVC trực tuyến một phần, toàn trình
trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông**

STT	Đơn vị	Số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 04/3/2024 của UBND huyện Krông Nô (từ 15/3/2024 đến 15/9/2024)	Số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến theo Kế hoạch số 47/KH-STTTT ngày 14/8/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông (từ ngày 01/9/2024 đến 15/9/2024)
1	Bộ phận TN&TKQ huyện	708	11
2	UBND xã Nam Đà	422	36
3	UBND thị trấn Đắk Mâm	242	21
4	UBND xã Buôn Choah	44	0
5	UBND xã Nam Xuân	326	26
6	UBND xã Năm N'Đir	109	15
7	UBND xã Năm Nung	159	14
8	UBND xã Quảng Phú	263	22
9	UBND xã Tân Thành	102	10
10	UBND xã Đắk Drô	31	1
11	UBND xã Đắk Nang	84	8
12	UBND xã Đắk Sôr	179	19
13	UBND xã Đức Xuyên	158	8

BÁO CÁO THỐNG KÊ SỐ LIỆU TRONG CƠ QUAN

Từ ngày: 01/01/2024 Đến ngày: 16/09/2024

STT	Tên đơn vị	Văn bản đến					Văn bản đi					
		Tổng số văn bản đến	Hoàn toàn điện tử	Song song bản giấy - điện tử	VB Nội tỉnh - có ký số	VB Nội tỉnh - không ký số	Tổng số văn bản đi	Hoàn toàn điện tử	Song song bản giấy - điện tử	VB Nội tỉnh - có ký số	VB Nội tỉnh - không ký số	Tỷ lệ VB ký số
1	UBND huyện K'ông Nô	13074	13074	0	11353	907	2595	2595	0	2539	56	97,84
2	Thanh Tra K'ông Nô	3722	3722	0	3159	224	203	203	0	201	2	99,01
3	Phòng Tài chính Kế hoạch K'ông Nô	8877	8877	0	8050	416	1212	1212	0	1198	14	98,84
4	Phòng Kinh tế Hạ tầng K'ông Nô	6324	6324	0	5638	341	506	506	0	465	41	91,90
5	Phòng Tài nguyên Môi trường K'ông Nô	7556	7556	0	6791	420	652	652	0	627	25	96,17
6	Phòng Nội vụ K'ông Nô	5507	5507	0	4829	266	1264	1264	0	1252	12	99,05
7	Phòng Văn hóa Thông tin K'ông Nô	5589	5589	0	4896	343	520	520	0	514	6	98,85
8	Phòng Y tế K'ông Nô	4774	4774	0	4218	243	284	284	0	284	0	100,00
9	Phòng Tư pháp K'ông Nô	4491	4491	0	3902	276	316	316	0	310	6	98,10
10	Phòng Lao động và Thương binh Xã hội K'ông Nô	6427	6427	0	5788	299	1006	1006	0	1003	3	99,70
11	Phòng Nông nghiệp và PTNT K'ông Nô	7647	7647	0	6864	433	871	871	0	838	33	96,21
12	Phòng Dân tộc K'ông Nô	4641	4641	0	4085	247	393	393	0	389	4	98,98
13	UBND Thị trấn Đăk Mâm	6813	6813	0	6327	397	1065	1065	0	1043	22	97,93
14	UBND Xã Nam Đà	7010	7010	0	6483	497	1334	1334	0	1297	37	97,23
15	UBND Xã Đăk Drô	6865	6865	0	6328	506	1125	1125	0	944	181	83,91
16	UBND Xã Đăk Sôr	6591	6591	0	6149	410	915	915	0	872	43	95,30
17	UBND Xã Nam Xuân	6668	6668	0	6177	432	1226	1226	0	1224	2	99,84
18	UBND Xã Tân Thành	6426	6426	0	6065	331	898	898	0	732	166	81,51
19	UBND Xã Nâm Nung	6931	6931	0	6352	432	754	754	0	730	24	96,82
20	UBND Xã Nam Ndir	6626	6626	0	6123	465	746	746	0	736	10	98,66
21	UBND Xã Buôn Choah	6549	6549	0	6146	372	1062	1062	0	1061	1	99,91
22	UBND Xã Đức Xuyên	6690	6690	0	6195	401	966	966	0	934	32	96,69
23	UBND Xã Đăk Nang	6458	6458	0	6033	330	876	876	0	735	141	83,90

24	UBND Xã Quảng Phú	6665	6665	0	6232	356	1198	1198	0	1183	15	98,75
25	Ban Quản lý Dự án và Phát triển Quỹ đất Krông Nô	4313	4313	0	3781	212	503	503	0	479	24	95,23
26	Trung tâm văn hóa Thể thao và Truyền thông Krông Nô	4355	4355	0	3798	243	201	201	0	199	2	99,00
27	Trung Tâm Dịch Vụ Kỹ Thuật Nông Nghiệp Krông nô	3355	3355	0	3169	178	400	400	0	396	4	99,00
28	Trung tâm Giáo dục Dạy nghề Giáo dục Thường xuyên Krông Nô	3371	3371	0	2881	158	186	186	0	114	72	61,29
29	Phòng Giáo dục và Đào tạo Krông Nô	5528	5528	0	4838	322	707	707	0	693	14	98,02
30	Trường THCS Đăk Drô	1340	1340	0	1238	102	115	115	0	74	41	64,35
31	Trường THCS Nam Đà	1286	1286	0	1189	97	80	80	0	71	9	88,75
32	Trường THCS Đăk Sôr	1307	1307	0	1216	91	8	8	0	6	2	75,00
33	Trường THCS Lý Tự Trọng	1317	1317	0	1227	90	44	44	0	42	2	95,45
34	Trường THCS Đăk Nang	1248	1248	0	1161	87	131	131	0	127	4	96,95
35	Trường THCS Tân Thành	1241	1241	0	1152	89	34	34	0	33	1	97,06
36	Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai	1314	1314	0	1224	90	66	66	0	59	7	89,39
37	Trường Mầm non Sao Mai	1219	1219	0	1136	83	24	24	0	10	14	41,67
38	Trường TH Trần Quốc Toàn	1318	1318	0	1227	91	42	42	0	22	20	52,38
39	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	1298	1298	0	1207	91	78	78	0	72	6	92,31
40	Trường Mầm non Vàng Anh	1242	1242	0	1159	83	149	149	0	144	5	96,64
41	Trường TH Kim Đồng	1307	1307	0	1216	91	79	79	0	79	0	100,00
42	Trường THCS Nam Nung	1324	1324	0	1233	91	12	12	0	9	3	75,00
43	Trường Mầm non Hoàng Anh	1222	1222	0	1139	83	36	36	0	32	4	88,89
44	Trường TH Nguyễn Bá Ngọc	1311	1311	0	1218	93	43	43	0	40	3	93,02
45	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn	1338	1338	0	1245	93	28	28	0	24	4	85,71
46	Trường trung học cơ sở Năm NĐir	1336	1336	0	1245	91	7	7	0	4	3	57,14
47	Trường Tiểu Học Phan Chu Trinh	1316	1316	0	1224	92	47	47	0	34	13	72,34
48	Trường Tiểu Học Ngô Gia Tự	1325	1325	0	1233	92	39	39	0	37	2	94,87
49	Trường Mầm Non Hướng Dương	1210	1210	0	1126	84	38	38	0	21	17	55,26
50	Trường Mầm Non Hoa Ban	1230	1230	0	1147	83	14	14	0	10	4	71,43

51	Trường tiểu Học Lê Văn Tám	1301	1301	0	1209	92	52	52	0	52	0	100,00
52	Trường Mầm non Hoa Pơ Lang	1135	1135	0	1056	79	4	4	0	3	1	75,00
53	Trường Tiểu Học Lê lợi	1299	1299	0	1207	92	13	13	0	10	3	76,92
54	Trường Tiểu Học Phan Bội Châu	1297	1297	0	1207	90	37	37	0	35	2	94,59
55	Trường trung học cơ sở Quảng Phú	1298	1298	0	1210	88	64	64	0	7	57	10,94
56	Trường Tiểu Học Nguyễn Văn Trỗi	1337	1337	0	1244	93	28	28	0	19	9	67,86
57	Trường Tiểu Học Lê Thị Hồng Gấm	1320	1320	0	1224	96	166	166	0	93	73	56,02
58	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nguyễn Viết Xuân	1376	1376	0	1282	94	240	240	0	158	82	65,83
59	Trường Mầm non Anh Đào	1241	1241	0	1156	85	43	43	0	33	10	76,74
60	Trường Mầm Non Chồi Non	1240	1240	0	1156	84	144	144	0	142	2	98,61
61	Trường Trung học cơ sở TT Đăk Mâm	1336	1336	0	1245	91	52	52	0	51	1	98,08
62	Trường Tiểu Học Trần Phú	1326	1326	0	1234	92	20	20	0	18	2	90,00
63	Trường Tiểu Học Nguyễn văn Bé	1324	1324	0	1231	93	40	40	0	24	16	60,00
64	Trường Mầm Non Hoà Mi	1103	1103	0	1025	78	23	23	0	14	9	60,87
65	Trường Tiểu học Lê Hồng PHong	1288	1288	0	1197	91	4	4	0	3	1	75,00
66	Trường Mầm Non Hoa Hồng	1200	1200	0	1117	83	49	49	0	40	9	81,63
67	Trường Tiểu Học Trần văn on	1317	1317	0	1226	91	175	175	0	144	31	82,29
68	Trường Mầm Non Hồng Hà	1207	1207	0	1125	82	35	35	0	30	5	85,71
69	Trường Tiểu Học Võ Thị Sáu	1309	1309	0	1213	96	73	73	0	52	21	71,23
70	Trường mầm non Hoa Mai	1237	1237	0	1154	83	36	36	0	29	7	80,56
71	Trường Mầm Non Sơn Ca	1220	1220	0	1139	81	38	38	0	37	1	97,37
	Tổng cộng	233603	233603	0	212669	14198	26434	26434	0	24936	1498	94,33